

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ

1.1. Tên nhiệm vụ:

Đặc điểm dịch tễ học, gánh nặng bệnh tật liên quan đến nhiễm HPV ở Việt Nam.

Mã số: HNQT/SPĐP/0316; Thuộc CT Hợp tác song phương Việt Nam - VQ Anh.

1.2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- 1) Mô tả đặc điểm dịch tễ học nhiễm HPV trên một số nhóm đối tượng nghiên cứu;
- 2) Phân tích đặc điểm dịch tễ học phân tử của các chủng HPV lưu hành ở Việt Nam;
- 3) Đánh giá gánh nặng bệnh tật do một số bệnh liên quan đến HPV.

1.3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS. TS. Đặng Đức Anh

1.4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

1.5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.670 triệu đồng, trong đó:

Kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.670 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

1.6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

30 tháng, từ 1/10/2016 đến 31/3/2019. Thời gian gia hạn đến 31/12/2020.

1.7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ:

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học	Cơ quan công tác
1.	GS. TS Đặng Đức Anh	Giáo sư, Tiến sĩ	Viện VSDTTU
2.	PGS. TS. Nguyễn Vân Trang	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Viện VSDTTU
3.	PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Viện VSDTTU
4.	TS. Lê Anh Tuấn	Tiến sĩ	Viện VSDTTU
5.	TS. Nguyễn Vũ Thượng	Tiến sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM
6.	TS. Trần Phúc Hậu	Tiến sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM
7.	PGS. TS. Cao Bảo Vân	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM

8.	TS. Phạm Duy Quang	Tiến sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM
9.	PGS. TS. Bùi Thị Việt Hà	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	ĐH Khoa học Tự nhiên
10.	ThS. Khru Văn Nghĩa	Thạc sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM
11.	ThS. Lê Hà Tâm Dương	Thạc sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM
12.	ThS. Nguyễn Duy Phúc	Thạc sĩ	Viện Pasteur Tp.HCM
13.	TS. Nguyễn Phú Bình	Tiến sĩ	Bộ Khoa học Công nghệ
14.	TS. Đặng Thị Hương	Tiến sĩ	Bộ Khoa học Công nghệ
15.	PGS.TS. Phạm Thị Ngọc Lan	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
16.	PGS.TS. Nguyễn Thị Thùy Dương	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Viện VSDTTU
17.	TS. Nguyễn Thị Phương Liên	Tiến sĩ	Viện VSDTTU
18.	ThS. Trần Thị Nguyệt Lan	Thạc sĩ	Viện VSDTTU
19.	BS. Phạm Thị Thanh Duyên	Bác sĩ	Viện VSDTTU
20.	CN. Trần Hoàng Mỹ Liên	Cử nhân	Viện VSDTTU
21.	CN. Chử Thị Ngọc Mai	Cử nhân	Viện VSDTTU
22.	CN. Lê Thị Khánh Ly	Cử nhân	Viện VSDTTU
23.	ThS. Trịnh Thị Hồng Nhung	Thạc sĩ	Viện VSDTTU
24.	TS. BS Tô Thị Mai Hoa	Tiến sĩ	Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ

2.1. Về sản phẩm khoa học

2.1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành

TT	Tên sản phẩm	Số lượng		Khối lượng		Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1.	Kit Realtime PCR phát hiện và định typ HPV nguy cơ cao (đóng gói 50 phản ứng/kit)		X		X		X	
2.	Báo cáo đặc điểm dịch tễ học trên một số nhóm đối tượng nghiên cứu		X		X		X	
3.	Báo cáo phân tích và cơ sở dữ liệu dịch tễ học phân tử của các chủng HPV lưu hành		X		X		X	
4.	Báo cáo gánh nặng bệnh do một số bệnh liên quan đến HPV gây ra		X		X		X	
5.	Quy trình chẩn đoán phát hiện chủng HPV		X		X		X	
6.	Quy trình xác định kháng thể trung hòa HPV		X		X		X	
7.	Cơ sở dữ liệu các typ HPV nguy cơ thấp và nguy cơ cao lưu hành ở Việt Nam		X		X		X	
8.	Cơ sở dữ liệu về gánh nặng bệnh tật liên quan ung thư liên quan đến HPV trên toàn quốc		X		X		X	
9.	Mô hình toán học đánh giá khả năng lây truyền và ước tính hiệu quả/tác động của các chiến lược tiêm		X		X		X	

	vắc xin HPV												
10.	Đề xuất chiến lược tiêm phòng HPV ở Việt Nam		X				X						X
11.	Bài báo gửi đăng tại tạp chí quốc tế		X				X						X
12.	Bài báo đăng trên tạp chí trong nước		X				X						X
13.	Hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh		X				X						X
14.	Hỗ trợ đào tạo thạc sĩ		X				X						X

2.1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao

TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Kit Realtime PCR phát hiện và định typ HPV nguy cơ cao (đóng gói 50 phản ứng/kit)	10/2021	Các phòng xét nghiệm trên toàn quốc	
2	Đề xuất chiến lược tiêm phòng vắc xin HPV ở Việt Nam	12/2021	Bộ Y tế	
	Bài báo quốc tế Prevalence and risk factors for human papillomavirus infection among female sex workers in Hanoi and Ho Chi Minh City, Vietnam: a cross-sectional study			
	Bài báo quốc tế Anal human papillomavirus prevalence and risk			

	factors among men who have sex with men in Vietnam" has been assigned the following manuscript number		
--	---	--	--

2.1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng

TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
	Báo cáo đặc điểm dịch tễ học trên một số nhóm đối tượng nghiên cứu	2021	Bộ Y tế, Bộ KHHCN	
	Báo cáo phân tích và cơ sở dữ liệu dịch tễ học phân tử của các chủng HPV lưu hành	2021	Bộ Y tế, Bộ KHHCN	
	Báo cáo gánh nặng bệnh do một số bệnh liên quan đến HPV gây ra	2021	Bộ Y tế, Bộ KHHCN	
	Cơ sở dữ liệu các tít HPV nguy cơ thấp và nguy cơ cao lưu hành ở Việt Nam	2021	Bộ Y tế, Bộ KHHCN	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Tỷ lệ nhiễm human papillomavirus (HPV) và một số yếu tố liên quan ở sinh viên nữ 18-25 tuổi tại trường Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2017.</i>	2018	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Đánh giá phương pháp PCR phát hiện human papillomavirus trên mẫu bệnh phẩm sử dụng 2 bộ mồi khác nhau.</i>	2018	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	

	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Thực trạng nhiễm và kiến thức về vi rút gây u nhú ở người (HPV) của nhóm phụ nữ bán dâm tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh năm 2018.</i>	2020	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Tỷ lệ nhiễm HPV và hành vi nguy cơ lây nhiễm HPV trong nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới ở Hà Nội năm 2018.</i>	2020	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>HPV infection and high - risk behaviours among men who have sex with men in the two biggest cities of Vietnam.</i>	2020	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Nhiễm HPV và kiến thức về vi rút gây u nhú ở người (HPV) của nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh năm 2018</i>	2020	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Thực trạng nhiễm các chủng HPV ở phụ nữ bán dâm tại Việt Nam năm 2018.</i>	2021	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	
	Bài báo đăng tại tạp chí Tiếng Việt <i>Tỷ lệ nhiễm HPV và kết quả xét nghiệm Thinprep pap của phụ nữ bán dâm ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh năm 2018.</i>	2021	Bộ Y tế, Bộ KHHCN Các đơn vị tổ chức, nghiên cứu	

2.2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ

- Cung cấp cơ sở dữ liệu về dịch tễ học HPV ở các quần thể nguy cơ cao và nguy cơ thấp, gánh nặng và chi phí điều trị các bệnh liên quan đến HPV.
- Cung cấp cơ sở dữ liệu các typ HPV với đầy đủ thông tin bộ gen, phục vụ cho việc phát hiện và sử dụng vắc xin phòng HPV trong tương lai.

2.3. Về hiệu quả của nhiệm vụ

2.3.1. Hiệu quả kinh tế

- Cung cấp chiến lược sử dụng vắc xin HPV trong tương lai cho ngành y tế.
- Hỗ trợ các bệnh viện, cơ sở y tế tầm soát UTCTC bằng xét nghiệm HPV không xâm lấn. Các xét nghiệm HPV hiện đại có khả năng phát hiện và phân biệt các genotype HPV khác nhau nhằm hỗ trợ bác sĩ lâm sàng trong quá trình khám và tư vấn bệnh nhân.

2.3.2. Hiệu quả xã hội

- Tăng cường hiểu biết của cộng đồng, nhất là các nhóm nguy cơ cao (PNBD, MSM) và các nhóm nhạy cảm (sinh viên) về các bệnh liên quan đến HPV, phương pháp phòng chống. Qua đó thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong việc thay đổi hành vi và áp dụng các biện pháp phòng ngừa để tránh lây nhiễm HPV.
- Ứng dụng Kit Realtime PCR trong xét nghiệm phát hiện và định typ HPV nguy cơ cao nhằm phát hiện và điều trị sớm nhiễm HPV.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

3.1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

3.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Đủ số lượng, chất lượng sản phẩm theo hợp đồng, đề tài được gia hạn.

Cam đoan nội dung báo cáo trung thực. Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ 


Đặng Đức Anh

 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Lê Thị Quỳnh Mai